

Bản án số: 449/2023/HS-PT

Ngày: 21 - 12 - 2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Trần Minh Châu

Các Thẩm phán:

1. Ông Nguyễn Văn Hậu

2. Ông Bùi Đức Nam

- Thư ký phiên tòa: Ông Lý Lê Trọng Nghĩa - Thư ký Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa: Bà Hồ Thị Thanh Xuân - Kiểm sát viên.

Ngày 21 tháng 12 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh, xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 438/2023/TLPT-HS ngày 10/11/2023 do có kháng cáo của các bị cáo Nguyễn Chí H, Lương Khánh D đối với Bản án hình sự sơ thẩm số 199/2023/HS-ST ngày 26/9/2023 của Tòa án nhân dân Quận 12, Thành phố Hồ Chí Minh.

- Các bị cáo có kháng cáo:

1. **Nguyễn Chí H**, giới tính: Nam; sinh năm: 1978, tại tỉnh C; nơi đăng ký thường trú: ấp B, xã L, huyện B, tỉnh C; tạm trú: đường V, khu phố B, phường A, quận M, thành phố H; nghề nghiệp: Buôn bán; trình độ văn hóa: 12/12; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; con ông Nguyễn Văn Đ và bà Hồ Thị R; có vợ và 03 con, lớn nhất sinh năm 2005, nhỏ nhất sinh năm 2014; tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo tại ngoại; có mặt.

2. **Lương Khánh D**, giới tính: Nam; sinh năm: 1976, tại tỉnh Ninh Thuận; nơi đăng ký thường trú: tổ A, phường Đ, thành phố P, tỉnh N; tạm trú: đường T, khu phố A, phường N, quận M, thành phố H; chỗ ở: tổ S, khu phố D, phường N, quận M, thành phố H; nghề nghiệp: Buôn bán; trình độ văn hóa: 12/12; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; con ông Lương Khánh L1 và bà Huỳnh Thị L2; có vợ và 02 con, lớn sinh năm 2011, nhỏ sinh năm 2018; tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo tại ngoại; có mặt.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

1. Công ty TNHH thương mại và sản xuất KGT

Đại diện theo pháp luật: Bà Nguyễn Thị Hồng B.

Địa chỉ: khu phố B, phường A, quận M, thành phố H; vắng mặt.

2. Ông Nguyễn Văn M.

Địa chỉ: khu phố B, phường A, quận M, thành phố H; vắng mặt.

3. Bà Tô Thị P1.

Địa chỉ: khu phố B, phường A, quận M, thành phố H; vắng mặt.

4. Ông Hồ Văn L.

Địa chỉ: khu phố B, phường A, quận M, thành phố H; vắng mặt.

5. Ông Nguyễn Đức P2.

Địa chỉ: tổ M, ấp B, xã V, huyện C, thành phố H; vắng mặt.

6. Ông Hà Trọng N.

Địa chỉ: Khu phố S, phường T, quận M, thành phố H; vắng mặt.

7. Ông Nguyễn Trọng H.

Địa chỉ: đường P, phường T, quận M, thành phố Hồ Chí Minh; vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào lúc 9 giờ 15 phút, ngày 28/12/2021, Công an Quận 12 kiểm tra ô tô tải biển số 51C-612.35 do Nguyễn Đức P2 điều khiển, trên xe có Hà Trọng N và Nguyễn Trọng H là phụ xe, phát hiện 150 bình nước uống đóng chai nhãn hiệu “Vihawa”, loại 20 lít nhãn hiệu của Công ty Cổ phần nước khoáng V.H, không có hóa đơn, chứng từ chứng minh nguồn gốc hàng hóa nên đã tạm giữ tang vật và phương tiện.

Nguyễn Đức P2 khai: Nguyễn Đức P2, Hà Trọng N, Nguyễn Trọng H vận chuyển nước uống đóng nhãn hiệu “Vihawa” loại 20 lít cho ông Lương Khánh D từ xưởng sản xuất nước uống đóng chai của Nguyễn Chí H làm chủ về Công ty APT.

Khám xét khẩn cấp xưởng sản xuất nước của Nguyễn Chí H phát hiện tại đây đang thực hiện sản xuất nước uống đóng chai nhãn hiệu “Vihawa”, loại 20 lít, nhiều bình nước và vỏ bình nước rỗng (đã qua sử dụng) hiệu “Vihawa”, loại 20 lít thành phẩm, màng co nylon nhãn hiệu “Vihawa”, hệ thống máy móc đóng chai và các đồ vật, tài liệu khác có liên quan đến việc sản xuất, buôn bán nước giả nhãn hiệu “Vihawa”, cụ thể: 81 bình nước uống hiệu “Vihawa”, loại 20 lít, thành phẩm; 02 bình nước uống hiệu “Vihawa”, loại 20 lít, là bán thành phẩm; 36 vỏ bình hiệu “Vihawa”, loại 20 lít, không chứa nước; 600 cái bao nylon để bao vỏ chai nước; 2.000 cái nắp nhựa màu trắng; 800 cái nắp nhựa màu xanh dùng để đóng bình nước uống loại 20 lít chưa in ngày sản xuất, hạn sử dụng; 15kg cuộn màng co nylon in nhãn hiệu “Vihawa”; 3.500 đoạn màng co nylon in nhãn hiệu “Vihawa”; 01 xe ô tô tải hiệu Hyundai mang biển số 54X-4891; 01 máy sấy khô không nhãn hiệu, đã qua sử dụng; 01 máy ép nhiệt hiệu Tân Thanh, đã qua sử dụng; 01 máy in ngày sản xuất, hạn sử dụng không nhãn hiệu, đã qua sử dụng; 01 kéo bằng sắt, đã qua sử dụng; 02 lít nước chiết ra từ bình chứa nước cuối (đã qua tất cả các bước xử lý) trước khi bơm vào bình nước, được chứa vào 02 bình nước hiệu “Vihawa”.

Nguyễn Chí H khai: Toàn bộ các bình nước uống đóng chai nhãn hiệu “Vihawa”, loại 20 lít bị thu giữ nêu trên là giả nhãn hiệu Vihawa của Công ty cổ phần nước khoáng V.H. Trước đây, Nguyễn Chí H là đại lý phân phối các sản phẩm nước uống nhãn hiệu Vihawa do Công ty cổ phần nước khoáng V.H sản xuất. Vào năm 2015, Nguyễn Chí H dừng việc kinh doanh sản phẩm nước uống nhãn hiệu “Vihawa” do Công ty cổ phần nước khoáng V.H sản xuất do không có lợi nhuận. Sau đó, Nguyễn Chí H đăng ký kinh doanh Công ty TNHH TM & SX KGT để sản xuất nước uống đóng chai hiệu “VinaSatila” loại 20 lít, người đại diện pháp luật của công ty là Nguyễn Thị Hồng B (vợ của Nguyễn Chí H). Tuy nhiên, Nguyễn Chí H là người điều hành và quyết định mọi hoạt động kinh doanh, sản xuất của Công ty KGT và tại xưởng sản xuất nước uống đóng chai của Công ty.

Đến khoảng tháng 5/2021, việc kinh doanh sản phẩm nước uống “VinaSatila” do Công ty của Nguyễn Chí H sản xuất không hiệu quả, ít lợi nhuận, đồng thời Nguyễn Chí H thấy các sản phẩm nước uống đóng chai nhãn hiệu “Vihawa” loại 20 lít được nhiều người tiêu dùng sử dụng, có lợi nhuận cao nên đã nảy sinh ý định sản xuất thêm các sản phẩm nước uống chai nhãn hiệu “Vihawa” loại 20 lít để bán kiếm lời.

Để thực hiện việc sản xuất nước uống đóng chai giả nhãn hiệu “Vihawa”, Nguyễn Chí H thực hiện như sau:

- Về nhân công: Nguyễn Chí H thuê Nguyễn Văn M, Tô Thị P1, Hồ Văn L làm việc thường xuyên tại xưởng để sản xuất nước uống đóng chai nhãn hiệu “Vihawa” giả. Những công nhân này được Nguyễn Chí H trực tiếp giao những khâu sản xuất khác nhau, ngoài sản xuất nước “Vihawa” giả còn sản xuất nước nhãn hiệu “VinaSatila”.

- Về nguyên liệu, máy móc:

- + Vỏ bình nước uống đóng chai nhãn hiệu “Vihawa” loại 20 lít, Nguyễn Chí H thu gom từ các đại lý phân phối, khách hàng của Nguyễn Chí H và Công ty cổ phần nước khoáng V.H;

- + Về màng co nylon nhãn hiệu “Vihawa” niêm phong nắp đầu và vòi bình, Nguyễn Chí H mua của người đàn ông không rõ lai lịch tại Quận 11 với giá khoảng 200.000 đồng/kg, nắp chai mua của người đàn ông tên Vinh (không rõ lai lịch), ở huyện Bình Chánh, giá 2.000 đồng/nắp nhựa màu xanh, nắp nhựa màu trắng, giá khoảng 200.000 đồng/kg. Màng co Nguyễn Chí H mua loại cuộn dài dạng ống, có in nhãn hiệu “Vihawa”, Nguyễn Chí H cắt sẵn thành từng đoạn đủ để bao bọc nắp bình;

- + Nước để chiết vào bình, được Nguyễn Chí H hút từ giếng khoan tại xưởng sản xuất bơm lên vào bồn rồi được qua hệ thống lọc khô, lọc RO và qua hệ thống khử khuẩn Ozone sau đó sẽ được chứa trong các bồn nước;

- + Máy móc, dây chuyền sản xuất: Nguyễn Chí H sử dụng hệ thống máy móc sẵn có đang sản xuất nước nhãn hiệu “VinaSatila”.

- Quy trình sản xuất như sau: Nguyễn Chí H là người trực tiếp mua các nguyên phụ liệu; sau đó, chuẩn bị sẵn các nguyên liệu như cắt màng co thành từng đoạn, đóng ngày sản xuất, hạn sử dụng lên các nắp nhựa xanh để đóng nắp chai. Nguyễn Chí H chỉ đạo cho công nhân trong xưởng tiến hành súc rửa vỏ bình rỗng “Vihawa” loại 20 lít rồi đưa các vỏ bình nước đã súc, rửa lên hệ thống máy bơm, chiết cho đủ

dùng tích ghi trên bình (20 lít), đóng nắp vỏ đầu chai, úp màng co lên nắp, lên vòi rồi dùng khò nhiệt sấy cho màng co nylon ôm chặt vào nắp và vòi nước của bình. Rồi dùng màng nilon quấn toàn bộ bình nước lại, đặt lên máy sấy xoay tròn tự động để sấy cho co nylon bám chặt vào vỏ bình là hoàn thành sản phẩm.

Mỗi ngày, Nguyễn Chí H sản xuất được số lượng không xác định, tùy theo nhu cầu thị trường. Số hàng giả này được Nguyễn Chí H phân phối, bán cho khách hàng là các đại lý, các cửa hàng tạp hóa tại khu vực Quận 12 cùng với các sản phẩm nước uống nhãn hiệu “VinaSatila” của Nguyễn Chí H. Đồng thời, quá trình buôn bán, sản xuất Nguyễn Chí H cũng không ghi chép sổ sách gì nên không nhớ rõ chính xác số lượng mình sản xuất.

Về giá bán: Lương Khánh D giám đốc Công ty APT là khách hàng mua số lượng nhiều nhất, tự đến cơ sở sản xuất của Nguyễn Chí H để mua nước, biết nước “Vihawa” mà Nguyễn Chí H bán là giả, Nguyễn Chí H chỉ bán giá 17.000 đồng/bình. Đối với các khách hàng còn lại chỉ mua số lượng ít từ 5 đến 10 bình, thỉnh thoảng mới mua và cùng với nước hiệu “VinaSatila” của Nguyễn Chí H. Tất cả những người này đều không biết nước “Vihawa” Nguyễn Chí H bán là giả và được Nguyễn Chí H bán với giá 35.000 đồng/bình. Trong đó, đại lý S.T có mua của Nguyễn Chí H khoảng 05-10 bình đã bán hết và cũng không biết nước uống đóng chai nhãn hiệu “Vihawa” mà Nguyễn Chí H sản xuất là giả.

Về thu lợi bất chính: Số tiền Nguyễn Chí H thu lợi bất chính là 36.000.000 đồng sau khi trừ hết các chi phí sản xuất, kinh doanh. Số tiền này Nguyễn Chí H đã tự nguyện khắc phục, nộp cho cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Quận 12.

Vào ngày 27/12/2021, Nguyễn Chí H có bán cho ông Lương Khánh D 100 bình nước uống đóng chai nhãn hiệu “Vihawa” loại 20 lít giả và thu số tiền 1.700.000 đồng.

Ngày 28/12/2021, Nguyễn Chí H tiếp tục bán cho Lương Khánh D 150 bình nước uống nhãn hiệu “Vihawa” loại 20 lít giả nhưng chưa thu tiền. Cùng ngày Nguyễn Chí H đã chỉ đạo công nhân bốc xếp 46 bình nước nhãn hiệu “Vihawa” giả lên trên xe ô tô tải biển số 54X-4891 để vận chuyển đi giao cho khách hàng thì bị lực lượng Công an kiểm tra phát hiện, thu giữ.

Tiến hành khám xét khẩn cấp tại địa chỉ 96/6A, đường TTN 6, phường Tân Thới Nhất, Quận 12 do Lương Khánh D làm chủ thu giữ một số tài liệu, đồ vật liên quan đến việc buôn bán nước giả nhãn hiệu “Vihawa”, cụ thể như sau:

- 78 bình nước uống hiệu “Vihawa”, loại 20 lít thành phẩm; 02 đầu CPU máy tính; 03 phiếu nhập kho; 14 biên bản giao nhận trả vỏ; 01 hợp đồng mua bán; 70 phiếu giao hàng; 01 bản giá bán đại lý.

Khám xét tại địa điểm 95/3C, tổ 72, khu phố 6A, phường Tân Thới Nhất, Quận 12 do ông Lý Văn C, thu giữ 10 bình nước hiệu “Vihawa” loại 20 lít.

Lương Khánh D khai: Lương Khánh D là đại lý phân phối nước uống đóng chai của nhãn hiệu Vihawa, Birico, Lavie. Nguyễn Chí H liên hệ với Lương Khánh D về việc Nguyễn Chí H sản xuất các loại nước đóng chai loại 20 lít, trong đó có sản phẩm nước đóng chai nhãn hiệu Vihawa, loại 20 lít của Công ty nước khoáng V.H với giá 17.000 đồng/bình. Do tình hình dịch covid, nhu cầu sử dụng nước uống của người dân tăng cao, giá thành nước “Vihawa” do Công ty cổ phần nước khoáng V.H bán

cao, kinh doanh không có lợi nhuận nên Lương Khánh D nảy sinh ý định mua các sản phẩm nước “Vihawa” giả do Nguyễn Chí H sản xuất để bán lại kiếm lời.

Số sản phẩm nước uống “Vihawa” giả mua của Nguyễn Chí H, Lương Khánh D trộn với sản phẩm nước uống “Vihawa” mua của Công ty V.H rồi bán cho các đại lý, hộ kinh doanh và người dân tại khu vực Quận 12, huyện Hóc Môn, quận Tân Bình, quận Tân Phú với giá bán từ 33.000 đồng/ bình đến 45.000 đồng/bình tùy theo số lượng khách hàng đặt mua. Việc mua bán giữa Lương Khánh D và Nguyễn Chí H được thực hiện bằng tiền mặt không ghi lại sổ sách gì nên Lương Khánh D không nhớ chính xác số lượng nước giả đã mua của Nguyễn Chí H là bao nhiêu, quá trình mua bán thu lợi tổng cộng bao nhiêu Lương Khánh D cũng không nhớ rõ.

Vào ngày 27/12/2021, Lương Khánh D chỉ đạo Nguyễn Đức P2, Hà Trọng N và Nguyễn Trọng H điều khiển xe ô tô chở khoảng 100 vỏ bình nước nhãn hiệu “Vihawa” đưa cho Nguyễn Chí H, sau đó mua 100 bình nước uống “Vihawa” giả, giá 1.700.000 đồng rồi chở về công ty để bán cho khách hàng và đã bán được 22 bình, trong đó Lương Khánh D chỉ nhớ đã bán cho ông Lý Văn C số lượng 10 bình với giá 37.000 đồng/bình, số lượng bình còn lại là 78 bình.

Về thu lợi bất chính: Lương Khánh D khai thu lợi bất chính số tiền 30.000.000 đồng sau khi trừ hết các chi phí sản xuất, kinh doanh, không có ghi chép sổ sách gì. Số tiền này Lương Khánh D đã tự nguyện khắc phục, nộp cho cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Quận 12.

Tô Thị P1, Nguyễn Văn M, Hồ Văn L là người làm thuê cho Nguyễn Chí H khai nhận: Hàng ngày, Nguyễn Chí H sẽ giao việc trực tiếp cho Tô Thị P1, Nguyễn Văn M và Hồ Văn L làm việc. Trong đó, Tô Thị P1 làm công việc súc rửa bình, đóng nước bình uống nước đóng chai; Nguyễn Văn M làm công việc vận chuyển bưng bê nước uống đóng chai, ngoài ra, khi hết việc Nguyễn Văn M được giao phụ hỗ trợ khâu đóng bình; Hồ Văn L được Nguyễn Chí H giao công việc chủ yếu là giao hàng điểm bán, phân phối nước.

Tô Thị P1, Nguyễn Văn M, Hồ Văn L đều khai không biết việc ông Nguyễn Chí H sản xuất nước nhãn hiệu “Vihawa” là giả, vi phạm pháp luật vì chỉ là công nhân làm thuê làm theo hướng dẫn chỉ đạo của Nguyễn Chí H và Nguyễn Chí H có Công ty chuyên sản xuất nước uống đóng chai nên thấy việc Nguyễn Chí H sản xuất nước uống đóng chai hiệu “Vihawa” là bình thường; Nguyễn Chí H cũng sản xuất nước đóng chai nhãn hiệu riêng của mình nên không nghi ngờ gì.

Nguyễn Thị Hồng B là vợ Nguyễn Chí H khai: Do chồng có nhu cầu kinh doanh nước uống đóng chai nên lấy thông tin của Nguyễn Thị Hồng B để thành lập Công ty KGT. Sau khi thành lập công ty, thì mọi việc liên quan đến điều hành Công ty KGT đều do Nguyễn Chí H quyết định. Quá trình thành lập công ty, sinh sống cùng gia đình tại xưởng, bà Nguyễn Thị Hồng B chỉ biết Nguyễn Chí H sản xuất nước uống đóng chai nhãn hiệu “VinaSatila” và “Vihawa” nhưng không tham gia vào việc sản xuất kinh doanh và cũng không biết Nguyễn Chí H làm giả nước uống đóng chai nhãn hiệu “Vihawa”.

Nguyễn Đức P2, Hà Trọng N và Nguyễn Trọng H khai: Lương Khánh D giao cho Nguyễn Đức P2, Hà Trọng N và Nguyễn Trọng H điều khiển xe ô tô đến xưởng xuất nước uống của Công ty KGT để mua 150 bình nước nhãn hiệu “Vihawa” loại 20

lít được Lương Khánh D đặt mua trước đó chở đến các địa điểm phân phối, khách hàng của công ty trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh. Tại địa điểm lấy hàng Nguyễn Đức P2, Hà Trọng N và Nguyễn Trọng H đều thấy bên trong có các máy móc, hệ thống sản xuất nước uống đóng chai và các sản phẩm nước đóng chai mang nhãn hiệu “Vihawa” loại 20 lít nhưng không biết là việc Nguyễn Chí H, Lương Khánh D sản xuất, buôn bán nước đóng chai nhãn hiệu Vihawa loại 20 lít trên là giả và vi phạm pháp luật. Nguyễn Đức P2, Hà Trọng N, Nguyễn Trọng H nghĩ Lương Khánh D chỉ đang kinh doanh làm đại lý nước đóng chai “Vihawa” loại 20 lít với Công ty cổ phần nước khoáng V.H như thường lệ trước đó, Lương Khánh D cũng không trao đổi gì về nguồn gốc số nước uống đóng chai nhãn hiệu “Vihawa” loại 20 lít mỗi lần vận chuyển.

Kết luận giám định số 742/C09B ngày 25/01/2022 của Phân viện khoa học hình sự tại Thành phố Hồ Chí Minh xác định niêm màng co trên đầu nắp bình và vòi bình nước của bình nước mẫu giám định không cùng bản in với mẫu so sánh là hàng thật của Công ty V.H. Đồng thời, nắp nhựa trên các bình nước mẫu giám định với mẫu so sánh là hàng thật của Công ty V.H là không cùng khuôn in.

Kết luận giám định số 743/KL-KTHS ngày 20/4/2022 của Phân viện khoa học hình sự tại Thành phố Hồ Chí Minh phân tích chất lượng cho các chỉ tiêu phân tích mẫu bình nước uống đóng chai nhãn hiệu “Vihawa” là tang vật thu được đem so sánh với bản tự công bố sản phẩm của nước “Vihawa” đều đạt. Tuy nhiên, mẫu giám định có ký hiệu A1, A5 các chỉ tiêu *Pseudomonas aeruginosa* là không đạt so với bản công bố.

Kết luận định giá số 85/KL-HĐĐGTS ngày 25/4/2022 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự kết luận: 319 bình nước uống đóng chai nhãn hiệu Vihawa, loại 20 lít (bao gồm: nước và vỏ bình), tổng giá trị là: 26.796.000 đồng; không đủ cơ sở xác định giá của nguyên liệu, công cụ và sản phẩm bán thành phẩm do không có giao dịch trên thị trường.

Tại Bản án hình sự sơ thẩm số 199/2023/HS-ST ngày 26/9/2023 của Tòa án nhân dân Quận 12, Thành phố Hồ Chí Minh đã quyết định:

1. Căn cứ khoản 1 Điều 193; điểm s khoản 1, Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017;

Xử phạt bị cáo Nguyễn Chí H 02 (hai) năm 06 (sáu) tháng tù về tội “Sản xuất, buôn bán hàng giả là thực phẩm”. Thời hạn tù tính từ ngày bắt bị cáo chấp hành án.

2. Căn cứ khoản 1 Điều 193; điểm s khoản 1, Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017;

Xử phạt bị cáo Lương Khánh D 02 (hai) năm tù về tội “Buôn bán hàng giả là thực phẩm”. Thời hạn tù tính từ ngày bắt bị cáo chấp hành án.

Ngoài ra, Tòa án cấp sơ thẩm còn tuyên về xử lý vật chứng, án phí và quyền kháng cáo theo luật định;

Sau khi xét xử sơ thẩm, ngày 04/10/2023, các bị cáo Nguyễn Chí H, Lương Khánh D đều có đơn kháng cáo xin được hưởng án treo;

Tại phiên tòa phúc thẩm, các bị cáo Nguyễn Chí H, Lương Khánh D giữ nguyên nội dung kháng cáo.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh phát biểu quan điểm về việc giải quyết vụ án như sau:

Bản án hình sự sơ thẩm đã xét xử bị cáo Nguyễn Chí H về tội “Sản xuất, buôn bán hàng giả là thực phẩm”, xét xử bị cáo Lương Khánh D về tội “Buôn bán hàng giả là thực phẩm” theo quy định tại khoản 1 Điều 193 của Bộ luật Hình sự là có căn cứ. Đơn kháng cáo của các bị cáo trong thời gian luật định nên hợp lệ. Tại phiên tòa phúc thẩm, ngoài các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đã được cấp sơ thẩm áp dụng cho các bị cáo đều có nhân thân tốt, thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự, mức hình phạt đối với các bị cáo là phù hợp.

Đối với những người liên quan là bà Nguyễn Thị Hồng B là vợ bị cáo Nguyễn Chí H và những người làm thuê cho bị cáo Nguyễn Chí H, bị cáo Lương Khánh D không biết hành vi các bị cáo làm là vi phạm pháp luật và cấp sơ thẩm đã trả hồ sơ nhiều lần để điều tra bổ sung và Bản án sơ thẩm cũng đã kiến nghị nên không có cơ sở để xem xét vai trò đồng phạm. Do đó, căn cứ điểm a khoản 1 Điều 355; Điều 356 của Bộ luật Tố tụng hình sự không chấp nhận nội dung kháng cáo của các bị cáo, giữ nguyên Bản án sơ thẩm.

Các bị cáo không tham gia tranh luận.

Lời nói sau cùng: Các bị cáo đã nhận thức hành vi của mình là sai trái, xin Hội đồng xét xử xem xét nội dung kháng cáo của các bị cáo, xin được hưởng án treo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của các cơ quan tiến hành tố tụng Quận 12, Thành phố Hồ Chí Minh; trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự.

[2] Đơn kháng cáo của các bị cáo Nguyễn Chí H, Lương Khánh D trong thời hạn luật định là hợp lệ nên thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án cấp phúc thẩm.

[3] Tại phiên tòa, các bị cáo Nguyễn Chí H, Lương Khánh D khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình đúng như nội dung Bản án sơ thẩm, lời khai của các bị cáo phù hợp với các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án đã có đủ cơ sở kết luận: Nguyễn Chí H đã thực hiện hành vi sản xuất giả nước đóng chai giả nhãn hiệu Vihawa, loại 20 lít, nhằm mục đích bán kiếm lời, có giá trị hàng hóa tương đương hàng thật là 26.796.000 đồng. Hành vi của Nguyễn Chí H cấu thành tội phạm “Sản xuất, buôn bán hàng giả là thực phẩm” quy định tại Điều 193 Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung 2017.

Lương Khánh D mặc dù biết nước uống đóng chai nhãn hiệu Vihawa loại 20 lít do Nguyễn Chí H sản xuất là giả nhưng Lương Khánh D vẫn mua về trà trộn vào nước uống đóng chai nhãn hiệu Vihawa, loại 20 lít (thật) bán cho các điểm phân phối của Công ty APT để kiếm lời. Hành vi của Lương Khánh D cấu thành tội phạm “Buôn bán hàng giả là thực phẩm” quy định tại Điều 193 Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung 2017.

Tòa án cấp sơ thẩm xét xử các bị cáo về tội danh và điều luật như trên là có căn cứ, đúng người, đúng tội, không oan sai.

[4] Xét đơn kháng cáo của các bị cáo Nguyễn Chí H, Lương Khánh D, Hội đồng xét xử nhận thấy: Quá trình điều tra và tại phiên tòa sơ thẩm, các bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên được Tòa án cấp sơ thẩm áp dụng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự; ngoài ra, quá trình điều tra các bị cáo đã tự nguyện nộp khắc phục lại toàn bộ số tiền các bị cáo thu lợi bất chính, các bị cáo đều là lao động chính trong gia đình, trực tiếp nuôi con nhỏ, cha mẹ già yếu, có nơi cư trú rõ ràng, có xác nhận của chính quyền địa phương nên áp dụng khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự cho các bị cáo. Mặt khác, căn cứ Kết luận giám định số 743/KL-KTHS ngày 20/4/2022 của Phân viện khoa học hình sự tại Thành phố Hồ Chí Minh phân tích chất lượng cho các chỉ tiêu phân tích mẫu bình nước uống đóng chai nhãn hiệu “Vihawa” là tang vật thu được đem so sánh với bản tự công bố sản phẩm của nước “Vihawa” đều đạt.

Từ những phân tích nêu trên, Hội đồng xét xử xét thấy các bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ, có nơi cư trú rõ ràng không cần phải bắt chấp hành hình phạt tù, các bị cáo có khả năng tự cải tạo, không gây nguy hiểm cho xã hội, không ảnh hưởng xấu đến an ninh, trật tự, an toàn xã hội nên áp dụng Điều 65 của Bộ luật Hình sự chấp nhận nội dung kháng cáo của các bị cáo, cho các bị cáo hưởng án treo, sửa bản án sơ thẩm.

[5] Về án phí: Do kháng cáo của các bị cáo được chấp nhận nên các bị cáo không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

[6] Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật, kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 355; điểm e khoản 1 Điều 357 của Bộ luật Tố tụng hình sự;

Chấp nhận kháng cáo của các bị cáo Nguyễn Chí H, Lương Khánh D, sửa Bản án hình sự sơ thẩm số 199/2023/HS-ST ngày 26/9/2023 của Tòa án nhân dân Quận 12, Thành phố Hồ Chí Minh, như sau:

1. Căn cứ khoản 1 Điều 193; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 65 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017;

Xử phạt bị cáo Nguyễn Chí H: 02 (hai) năm 06 (sáu) tháng tù nhưng cho hưởng án treo về tội “Sản xuất, buôn bán hàng giả là thực phẩm”. Thời gian thử thách là 05 (năm) năm, tính từ ngày tuyên án phúc thẩm;

Giao bị cáo Nguyễn Chí H cho Ủy ban nhân dân phường A, quận M, thành phố H giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách.

2. Căn cứ khoản 1 Điều 193; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 65 của Bộ luật Hình năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017;

Xử phạt bị cáo Lương Khánh D: 02 (hai) năm tù nhưng cho hưởng án treo về tội “Buôn bán hàng giả là thực phẩm”; Thời gian thử thách là 04 (bốn) năm, tính từ ngày tuyên án phúc thẩm;

Giao bị cáo Lương Khánh D cho Ủy ban nhân dân phường N, quận M, thành phố H giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách.

Trong thời gian thử thách, nếu các bị cáo Nguyễn Chí H, Lương Khánh D có ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật Thi hành án hình sự 02 lần trở lên, thì Tòa án có thể quyết định buộc các bị cáo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo. Nếu các bị cáo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại Điều 92 của Luật Thi hành án hình sự.

Kiến nghị Cơ quan điều tra Công an Quận 12 tiếp tục làm rõ hành vi của bà Nguyễn Thị Hồng B và những người làm thuê cho các bị cáo, nếu có căn cứ xác định đồng phạm thì xử lý theo quy định của pháp luật.

Các bị cáo không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

Các quyết định khác của bản án hình sự sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật, kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực kể từ ngày tuyên án.

(Đã giải thích chế định về án treo cho các bị cáo Nguyễn Chí H, Lương Khánh D.)

Nơi nhận:

- TANDTC; (1)
- TAND Cấp Cao tại TP.HCM; (1)
- VKSND Cấp cao tại TP.HCM; (1)
- VKSND TP.HCM; (3)
- P.PV06 - Công an TP.HCM; (1)
- TAND Quận 12; (1)
- VKSND Quận 12; (1)
- Công an Quận 12; (1)
- Chi cục THADS Quận 12; (1)
- Bị cáo; (2)
- Sở Tư pháp TP.HCM; (1)
- UBND nơi bị cáo cư trú; (2)
- Lưu Tòa Hình sự, hồ sơ (24). (8)

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Trần Minh Châu